

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**

Bản án số: 107/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 24 – 4 – 2026.

V/v: “tranh chấp xin ly hôn”.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Minh Trí

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đặng Thành Sơn

2. Ông Nguyễn Văn Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Hương – Thư ký viên Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 14 - Cần Thơ tham gia phiên tòa: Bà Lâm Thị Kim Thoa – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 157/2026/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 03 năm 2026 về “tranh chấp xin ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Như T, sinh năm 1995 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã T, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Ông H WonS, sinh năm 1990 (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Hàn Quốc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Như T trình bày và yêu cầu:

Bà Nguyễn Thị Như T và ông H WonS do quen biết, sau thời gian tìm hiểu, được gia đình hai bên chấp thuận, tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ vào ngày 22/01/2026. Sau khi kết hôn, ông H WonS về Hàn Quốc, bà sống ở Việt Nam, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng không được, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên bà Nguyễn

Thị Như T yêu cầu ly hôn với ông H WonS. Ông bà không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 24/3/2026, bị đơn ông H WonS trình bày và yêu cầu:

Ông H WonS thống nhất với trình bày của bà Nguyễn Thị Như T về quan hệ hôn nhân. Ông đồng ý ly hôn. Ông bà không có con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa, nguyên đơn xin vắng mặt, bị đơn xin vắng mặt.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên:

+ *Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; các đương sự thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ *Về việc giải quyết vụ án:* Qua nghiên cứu hồ sơ, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của nguyên đơn, bị đơn đã được xem xét, đối chiếu với các quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn thì quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp xin ly hôn” thuộc thẩm quyền giải quyết vụ án sơ thẩm của Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 Luật số: 85/2025/QH15.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Như T và ông H WonS có đơn xin vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Như T và ông H WonS tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, thành phố Cần Thơ nên được xem là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Như T, ông H WonS đã mâu thuẫn nghiêm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Như T.

[4] Về con chung: Ông bà không có con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thị Như T, ông H WonS không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp thì khởi kiện thành vụ án khác.

[6] Từ những nhận định trên, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận. Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Như T phải chịu án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 266; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2019;

Khoản 2 Điều 1 Luật số: 85/2025/QH15;

Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Như T.
2. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Như T ly hôn ông H WonS.
3. Về con chung: Bà Nguyễn Thị Như T và ông H WonS không có con chung.
4. Về tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận ý kiến của bà Nguyễn Thị Như T, ông H WonS không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này các đương sự có tranh chấp được quyền khởi kiện thành vụ án khác.
5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Như T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn. Chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu số 0005315 ngày 24/3/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ thành án phí nên bà Nguyễn Thị Như T không phải nộp thêm.
6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Đường sự;
- VKSND Khu vực 14 – Cần Thơ;
- THADS TP. Cần Thơ;
- UBND xã T, thành phố Cần
Thơ;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí